

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 58/2022/HS-PT
Ngày: 20-01-2022**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến và ông Trần Đức Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 894/2021/TLPT-HS ngày 06/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 909/2021/QĐXXPT-HS ngày 27/12/2021 đối với bị cáo Dương Văn H và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 18/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. DƯƠNG VĂN H, sinh năm 1986; *giới tính:* Nam; *ĐKNKTT và trú tại:* Thôn TN, xã TV, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Làm ruộng; *trình độ học vấn:* 01/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Dương Văn V (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Đỗ Thị L và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; *tiền án:* Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 28/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2020; *tiền sự:* Chưa; *nhân thân:* Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2009/HS-ST ngày 19/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 10/12/2019 Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm phạm sức khỏe người khác*”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 05/02/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. ĐỖ HỮU Đ, sinh năm 1977; *giới tính*: Nam; *ĐKNKTT và trú tại*: Thôn TN, xã TV, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp*: Làm ruộng; *trình độ học vấn*: 00/12; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Đỗ Hữu L và bà Dương Thị K; có vợ là Nguyễn Thị C và 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; *tiền án, tiền sự*: Chưa; *nhân thân*: Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2008/HS-ST ngày 14/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2011; bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 21/01/2021 đến ngày 24/01/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1979; *giới tính*: Nam; *ĐKNKTT và trú tại*: Thôn HC, xã TV, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp*: Làm ruộng; *trình độ học vấn*: 03/12; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị S; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006; *tiền án, tiền sự*: Chưa; *nhân thân*: Ngày 16/11/2012 Công an huyện Chương Mỹ xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”; bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày 30/12/2020; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. CHU VĂN H, sinh năm 1985; *giới tính*: Nam; *ĐKNKTT và trú tại*: Thôn TN, xã TV, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp*: Làm ruộng; *trình độ học vấn*: 04/12; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; con ông Chu Văn Nh và bà Đỗ Thị H; có vợ là Nguyễn Thị L và 04 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; *tiền án, tiền sự*: Chưa; bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày 30/12/2020; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 05 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/12/2020, sau khi ăn cỗ đám sang cát tại gia đình bà Nguyễn Thị Thanh ở thôn TN, xã TV, huyện Chương Mỹ, Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ, Chu Văn H, Đỗ Hữu Thuận, Đỗ Hữu Dũng, Đỗ Hữu Huân, Nguyễn Văn Khoản, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Thắm và một số đối tượng khác cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Đỗ Hữu Đ là người chuẩn bị bát, đĩa sứ và cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá. Sau đó, Dương Văn H là người xóc cái cho Đ, H, Thuận, Dũng, Huân, Khoản, Thắm và T đánh bạc còn những người khác ngồi xem. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an xã TV phát hiện, bắt giữ; thu giữ 01 bát, đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếc chiếu; tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.800.000 đồng; thu giữ trên người Đỗ Hữu Thuận 54.000 đồng, Chu Văn H 391.000 đồng; Dương Văn H tự nguyện nộp 200.000 đồng là tiền cầm theo lúc bỏ chạy. Quá trình bắt giữ Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ, Đỗ Hữu Dũng, Đỗ Hữu Huân, Nguyễn Văn Khoản và Nguyễn Thị Thắm bỏ chạy thoát. Sau đó, Hiếu, Điệp, Dũng, Huân, Khoản và Thắm đã đến Công an huyện Chương Mỹ đầu thú.

Quá trình điều tra xác định: Dương Văn H mang theo 2.580.000 đồng, là người xóc cái; Đỗ Hữu Đ có 600.000 đồng, là người cắt quân vị, chuẩn bị bát đĩa sứ; Chu Văn H có 2.391.000 đồng; Đỗ Hữu Thuận có 624.000 đồng; Nguyễn Văn T có 550.000 đồng; Nguyễn Văn Khoản có 300.000 đồng; Đỗ Hữu Dũng có 200.000 đồng; Nguyễn Thị Thắm có 100.000 đồng; Đỗ Hữu Huân có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc; Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.445.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 18/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; *(Thêm điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 35 đối với Chu Văn H; thêm khoản 2 Điều 51 đối với Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Dương Văn H)* của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Văn H 18 tháng tù, Đỗ Hữu Đ 12 tháng tù, Nguyễn Văn T 10 tháng tù, Chu Văn H 50.000.000 đồng điều về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn xử phạt 05 bị cáo khác từ 30.000.000 đồng đến 03 tháng tù về cùng tội danh; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/9/2021, bị cáo Chu Văn H có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt tiền.

Ngày 02/10/2021, các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ, Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Dương Văn H và Chu Văn H; chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Đỗ Hữu Đ và Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 (*Thêm điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 35 đối với Chu Văn H; thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 đối với Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ; thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Dương Văn H*) của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên hình phạt 18 tháng tù đối với Dương Văn H, hình phạt 50.000.000 đồng đối với Chu Văn H đều về tội “*Đánh bạc*”; xử phạt Đỗ Hữu Đ 12 tháng tù, Nguyễn Văn T 10 tháng tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi về tội “*Đánh bạc*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Dương Văn H, Chu Văn H, Đỗ Hữu Đ và Nguyễn Văn T có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung:* Ngày 22/12/2020 tại nhà bà Nguyễn Thị Thanh ở thôn TN, xã TV, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ, Chu Văn H, Nguyễn Văn T và 05 bị cáo khác đã đánh bạc dưới hình thức “*Xóc đĩa*” được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc

là 7.445.000 đồng; trong đó Hiếu có 2.580.000 đồng, Điệp có 600.000 đồng, Hùng có 2.391.000 đồng, Tươi có 550.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ, Chu Văn H, Nguyễn Văn T và các đồng phạm bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:* Trong vụ án này, các bị cáo tham gia đánh bạc mang tính chất nhỏ lẻ, với số tiền không lớn; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn, là lao động chính; Dương Văn H và Đỗ Hữu Đ đã ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, Dương Văn H đã từng 02 lần bị kết án và có 01 tiền sự, trong đó có 01 tiền án mới chấp hành xong hình phạt án treo ngày 28/9/2020, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với Đỗ Hữu Đ đã có 01 tiền án, Nguyễn Văn T có 01 tiền sự nhưng đã được xóa án tích từ rất lâu; bị cáo Chu Văn H chưa có tiền án, tiền sự; Chu Văn H và Nguyễn Văn T nhất thời phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận một phần kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho Dương Văn H và Chu Văn H; xét thấy Đỗ Hữu Đ, Nguyễn Văn T có địa chỉ cư trú rõ ràng và việc không buộc các bị cáo này phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hại cho xã hội nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Hữu Đ, Nguyễn Văn T, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Dương Văn H; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Hữu Đ, Nguyễn Văn T, Chu Văn H, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Văn H **15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (*Từ ngày 31/01/2021 đến ngày 05/02/2021*).

1.2) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Hữu Đ **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách **24 (Hai bốn)** tháng tính từ ngày 20/01/2022.

1.3) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T **10 (Mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách **20 (Hai mươi)** tháng tính từ ngày 20/01/2022.

1.4) Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Văn H **40.000.000** đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) về tội “*Đánh bạc*”.

1.5) Giao các bị cáo Đỗ Hữu Đ và Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TV, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu Đỗ Hữu Đ và Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.6) Các bị cáo Dương Văn H, Đỗ Hữu Đ, Nguyễn Văn T, Chu Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Hữu Thuận, Nguyễn Văn Khoản, Đỗ Hữu Dũng, Đỗ Hữu Huân và Nguyễn Thị Thắm; về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng

cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- THADS huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- Công an huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- UBND xã TV, huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- Công an xã TV, huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà